Tạp chí Lý Luận Chính Trị Và Truyên Thông

Tạp chí điện tử tiếng Việt - Tập 32, Số 10 (2026)

Phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 21/08/2026 | **Ngày phản biện:** 04/09/2026 | **Ngày xuất bản:** 02/10/2026

Tác giả: Tạ Thị Oanh (Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội)

Tóm tắt: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa không chỉ là một lĩnh vực của đời sống tinh thần mà còn là nền tảng tinh thần, động lực phát triển và nguồn sức mạnh nội sinh quan trọng của dân tộc. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Trên cơ sở phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa, bài viết làm rõ nội hàm sức mạnh nội sinh văn hóa và yêu cầu chuyển hóa các giá trị văn hóa thành nguồn lực, động lực phát triển; từ đó, đề xuất một số giải pháp khả thi. Bài viết sử dụng các phương pháp phân tích - tổng hợp, logic - lịch sử và hệ thống hóa, góp phần làm rõ cơ sở lý luận và định hướng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa Việt Nam hiện nay.

1. Mở đầu

"Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi" là luận điểm thể hiện sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự nghiệp cách mạng và phát triển đất nước. Với Người, văn hóa không chỉ thuộc về đời sống tinh thần mà còn trực tiếp hình thành con người, bồi đắp bản lĩnh, khơi dậy ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên. Thực tiễn lịch sử chứng minh, sức mạnh và vị thế quốc gia không chỉ do tiềm lực kinh tế, khoa học - công nghệ hay quốc phòng quyết định, mà còn phụ thuộc vào khả năng gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa và củng cố nền tảng tinh thần xã hội. Văn hóa vì thế vừa là mục tiêu, vừa là động lực và nguồn lực nội sinh quan trọng cho sự phát triển bền vững.

Bước vào kỷ nguyên mới - thời kỳ đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế - yêu cầu phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa càng trở nên cấp thiết. Đại hội XIV của Đảng khẳng định: "Phát triển văn hóa, con người là nền tảng" và yêu cầu "phát huy sức mạnh văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực mạnh mẽ cho sự phát triển" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 81-82). Điều đó đặt ra yêu cầu chuyển hóa các giá trị văn hóa và sức mạnh con người thành nguồn lực thực chất, thúc đẩy đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Từ nhận thức đó, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, làm rõ vai trò của văn hóa với tư cách là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực phát triển, đồng thời đề xuất giải pháp phát huy sức mạnh văn hóa trong kỷ nguyên mới có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết dựa trên cơ sở phương pháp luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hóa. Trong đó, phương pháp phân tích và tổng hợp được áp dụng để khai thác các tác phẩm của Hồ Chí Minh cùng Văn kiện Đại hội XIV, làm rõ vai trò của văn hóa và yêu cầu chuyển hóa nguồn lực này trong điều kiện mới. Phương pháp logic kết hợp với lịch sử được vận dụng xuyên suốt nhằm soi chiếu sự phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh theo tiến trình thời gian, khẳng định sự tiếp nối nhất quán trong đường lối của Đảng. Bên cạnh đó, việc sử dụng kết hợp với các phương pháp khác giúp đúc kết các luận điểm cốt lõi về sức mạnh nội sinh văn hóa, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ góp phần phát huy sức mạnh của văn hoá trong kỷ nguyên mới.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa và sức mạnh nội sinh của văn hoá

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa được tiếp cận theo nghĩa rộng, bao quát toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng nhu cầu tồn tại và phát triển. Trong tác phẩm Nhật ký trong tù, Người viết: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 3, tr.458).

Văn hóa giữ vị trí soi đường, định hướng nhận thức, tư tưởng và hành động của nhân dân. Hồ Chí Minh không xem văn hóa đơn thuần là một lĩnh vực độc lập hay thu hẹp trong đời sống tinh thần, mà đặt văn hóa trong mối quan hệ chặt chẽ với lẽ sinh tồn, mục đích sống và toàn bộ quá trình phát triển của con người. Theo đó, văn hóa vừa phản ánh trình độ phát triển của xã hội, vừa tham gia định hướng và thúc đẩy sự phát triển ấy. Chính vì vậy, văn hóa đóng vai trò cốt lõi trong việc hình thành nhân cách, xác lập hệ giá trị, bồi dưỡng bản lĩnh và tạo dựng sức mạnh tinh thần cho cộng đồng dân tộc. Đặc biệt, Hồ Chí Minh đã chỉ ra mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại sâu sắc giữa văn hóa với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Người nhấn mạnh quan điểm: "Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội" (Hồ Chí Minh: Về văn hoá, 1997, tr.11). Đặt trong mối quan hệ này, văn hóa không đứng ngoài hay đứng sau kinh tế, chính trị và xã hội, mà gắn bó hữu cơ với các lĩnh vực đó. Kinh tế, chính trị và xã hội tạo điều kiện vật chất, thể chế cho văn hóa phát triển; ngược lại, văn hóa cung cấp nền tảng tư tưởng, đạo đức và tri thức, góp phần định hướng hoạt động chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững và xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ.

Trên nền tảng nhận thức ấy, Hồ Chí Minh sớm khẳng định vị trí đặc biệt của văn hóa đối với sự nghiệp cách mạng. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 1946, Người nhấn mạnh: "văn hóa soi đường cho quốc dân đi" (Hồ Chí Minh: Về công tác văn hóa văn nghệ, 1997, tr.64). Đây không chỉ là sự khẳng định vai trò định hướng của văn hóa đối với đời sống xã hội mà còn cho thấy văn hóa phải thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm và hành động của con người, góp phần xây dựng một xã hội có lý tưởng, kỷ cương và có trách nhiệm.

Văn hóa là nguồn sức mạnh nội sinh thông qua khả năng khơi dậy, kết tinh và quy tụ sức mạnh toàn dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao lòng yêu nước, tinh thần nhân nghĩa, đoàn kết và ý chí tự cường - những giá trị được hun đúc qua lịch sử dựng nước và giữ nước. Người khẳng định: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10, tr.453). Những giá trị ấy, khi được kết tinh trong ý thức cộng đồng và được chuyển hóa thành hành động, tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn để dân tộc vượt qua khó khăn, thử thách. Có thể thấy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa là một bộ phận cấu thành sức mạnh dân tộc. Văn hóa tạo dựng hệ giá trị, bồi đắp bản lĩnh, củng cố niềm tin và góp phần quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Như thế, văn hóa có thể được nhận thức như một nguồn sức mạnh nội sinh của đất nước.

Từ cách tiếp cận trên, sức mạnh nội sinh của văn hóa có thể được hiểu là khả năng của các giá trị văn hóa, hệ chuẩn mực, bản lĩnh, niềm tin, tinh thần đoàn kết và năng lực sáng tạo của con người Việt Nam trong việc tạo lập nguồn lực bên trong, định hướng hành động và thúc đẩy sự phát triển của đất nước.
Phát triển văn hóa gắn liền với xây dựng con người phát triển toàn diện. Hồ Chí Minh coi văn hóa và con người có mối quan hệ biện chứng: con người vừa là chủ thể sáng tạo, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa, vừa chịu sự tác động của môi trường văn hóa. Vì vậy, phát triển văn hóa phải gắn với xây dựng con người. Người nhấn mạnh: "Xúc tiến công tác văn hóa để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6, tr. 173). Theo Hồ Chí Minh, văn hóa có vai trò nâng cao dân trí, bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, tình cảm và năng lực sáng tạo, đồng thời góp phần đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực như tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ; giúp mỗi người nhận thức rõ nhiệm vụ và biết hưởng hạnh phúc chính đáng. Người đặc biệt coi trọng sự thống nhất giữa đức và tài trong xây dựng con người phát triển toàn diện. Trong điều kiện hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục cung cấp cơ sở lý luận cho việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

Kết hợp hài hòa giữa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Hồ Chí Minh đề cao việc kế thừa truyền thống dân tộc và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Người chủ trương tiếp nhận những giá trị tiến bộ của văn hóa phương Đông và phương Tây để làm giàu cho văn hóa Việt Nam,

nhưng phải trên cơ sở giữ vững độc lập, bản sắc và tinh thần dân tộc. Tư tưởng này thể hiện tầm nhìn văn hóa rộng mở, chủ động hội nhập nhưng không hòa tan; kết hợp sức mạnh nội sinh với việc tiếp thu tinh hoa của nhân loại.

Kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người và phát triển văn hóa, Đại hội XIV của Đảng xác định nhiệm vụ "phát triển toàn diện con người Việt Nam về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, thượng tôn pháp luật, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh gắn với xây dựng, hoàn thiện con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.99). Những yêu cầu đó tạo cơ sở phát huy tiềm năng con người, củng cố nền tảng giá trị xã hội và thúc đẩy phát triển đất nước.

3.1.2. Yêu cầu phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa trong kỷ nguyên mới

Phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới là yêu cầu khách quan, xuất phát từ vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của đất nước, đồng thời đáp ứng những biến đổi sâu sắc của bối cảnh trong nước và quốc tế. Trong giai đoạn phát triển mới, Việt Nam đang đứng trước yêu cầu huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Đại hội XIV xác định phát triển văn hóa, con người là nền tảng, đồng thời nhấn mạnh vai trò của văn hóa và con người với tư cách là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, nguồn lực và động lực phát triển đất nước. Điều đó đòi hỏi phải tiếp cận văn hóa không chỉ như đối tượng bảo tồn và thụ hưởng, mà còn như nguồn lực có khả năng tạo ra giá trị, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đóng góp trực tiếp vào phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, để phát huy hiệu quả nguồn lực này, cần nhận diện rõ những yêu cầu đặt ra từ thực tiễn, tập trung vào các phương diện sau:

Một là, nâng cao nhận thức về văn hóa như một nguồn lực chiến lược của sự phát triển . Trong điều kiện toàn cầu hóa, cạnh tranh quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, văn hóa ngày càng tham gia trực tiếp vào việc tạo dựng hình ảnh, uy tín, niềm tin và sức hấp dẫn của quốc gia. Bên cạnh những thành tựu tích cực, xã hội vẫn phải đối diện với những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, suy giảm chuẩn mực đạo đức và lệch chuẩn văn hóa. Nhận diện rõ hạn chế đó, yêu cầu đặt ra là phải

gia tăng khả năng bảo tồn và phát huy di sản, sáng tạo các sản phẩm văn hóa chất lượng cao để nâng cao vị thế quốc gia. Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu: "Khơi dậy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; phát huy sức mạnh văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực mạnh mẽ cho sự phát triển"(Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.26).

Hai là, chuyển hóa sức mạnh văn hóa thành khát vọng và động lực phát triển đất nước . Hồ Chí Minh khẳng định: "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr.38). Những giá trị truyền thống đó cần được kế thừa, phát huy và chuyển hóa thành động lực trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.

Trong điều kiện hiện nay, khát vọng phát triển không chỉ được hình thành từ mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà còn cần được nuôi dưỡng bằng niềm tin, lý tưởng, ý thức trách nhiệm công dân và tinh thần cống hiến. Văn hóa có vai trò kết nối những giá trị tinh thần với hành động thực tiễn, khơi dậy ý chí vươn lên của mỗi cá nhân và cộng đồng. Do đó, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa cần hướng tới việc chuyển hóa các giá trị, chuẩn mực và truyền thống tốt đẹp thành động lực hành động, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước.

Ba là, phát huy sức mạnh văn hóa hướng tới xây dựng con người Việt Nam và củng cố nền tảng tinh thần xã hội. Sinh thời, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng sự nghiệp "trồng người", xem việc bồi dưỡng con người có đức, có tài là nhiệm vụ lâu dài, gắn liền với sự nghiệp cách mạng và tương lai dân tộc. Quan điểm đó tiếp tục gợi mở những yêu cầu quan trọng đối với việc phát huy vai trò của văn hóa trong xây dựng con người Việt Nam hiện nay. Trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng, bên cạnh những tác động tích cực, các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, suy giảm chuẩn mực đạo đức và lệch chuẩn văn hóa đặt ra yêu cầu tăng cường giáo dục giá trị, bồi dưỡng nhân cách và định hướng hành vi. Vì vậy, cần phát huy sức mạnh văn hóa để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao ý thức trách nhiệm, củng cố đồng thuận và niềm tin xã hội. Đây là cơ sở quan trọng để giữ gìn bản sắc dân tộc, góp phần khắc phục những biểu hiện suy thoái đạo đức, đồng thời tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nền

tảng tinh thần cho sự phát triển đất nước.

Có thể khẳng định, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa trong kỷ nguyên mới vừa kế thừa giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước. Vì vậy, cần triển khai đồng bộ các giải pháp, gắn xây dựng con người, hoàn thiện thể chế, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa với khai thác hiệu quả nguồn lực văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

3.1.3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội, động lực phát triển và một bộ phận quan trọng cấu thành sức mạnh dân tộc tiếp tục có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong giai đoạn hiện nay. Trước yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, dựa ngày càng nhiều vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa cần được triển khai đồng bộ trên một số phương diện sau:

Thứ nhất, cần xây dựng và hoàn thiện cơ chế chuyển hóa các giá trị văn hóa thành sức mạnh nội sinh. Đây là giải pháp có ý nghĩa then chốt nhằm giải quyết bài toán lý luận và thực tiễn về việc các giá trị văn hóa được chuyển hóa thành nguồn lực phát triển như thế nào, do ai thực hiện, thông qua thiết chế nào và bằng điều kiện gì. Trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về "dân là chủ" vào điều kiện hiện nay, có thể xác định chủ thể trung tâm của quá trình chuyển hóa này chính là nhân dân - những người trực tiếp sáng tạo, lưu giữ và thụ hưởng các giá trị văn hóa. Quá trình chuyển hóa được vận hành thông qua sự kết nối đồng bộ giữa hệ thống thiết chế quản lý của Đảng, Nhà nước với hệ thống thiết chế văn hóa. Đồng thời, hoàn thiện cơ chế bảo hộ sở hữu trí tuệ, chính sách tôn vinh, đãi ngộ nhân tài và bảo đảm quyền tự do sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật, tạo điều kiện phát huy tiềm năng văn hóa dân tộc.

Thứ hai, tiếp tục thể chế hóa các quan điểm về phát triển văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh. Hồ Chí Minh luôn đặt văn hóa trong mối quan hệ hữu cơ với chính trị, kinh tế và đời sống xã hội. Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Quan điểm đó đòi hỏi văn hóa phải được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển.

Vì vậy, cần cụ thể hóa các quan điểm của Đảng về văn hóa, con người thành mục tiêu, chỉ tiêu trong hoạch định và thực thi chính sách kinh tế - xã hội; đồng thời hoàn thiện cơ chế huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực, đổi mới quản lý theo hướng kiến tạo, khuyến khích sáng tạo và nâng cao hiệu quả đầu tư cho văn hóa theo tinh thần Đại hội XIV.

Thứ ba, tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới. Xuất phát từ nhận thức con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng, phát huy sức mạnh nội sinh văn hóa phải lấy việc phát triển con người làm trung tâm thông qua sự thống nhất giữa phẩm chất đạo đức và năng lực thực tiễn. Cơ chế rèn luyện con người cần dựa trên sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội.

Trong thực tiễn đổi mới hiện nay, cùng với giáo dục lý tưởng, lòng yêu nước, ý thức công dân và tinh thần cống hiến, cần chú trọng phát triển năng lực số, kỹ năng đổi mới sáng tạo, khả năng học tập suốt đời, năng lực thích ứng với môi trường quốc tế và khả năng làm chủ khoa học, công nghệ. Mặt khác, cần tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy năng lực tự học, tự rèn luyện, thích ứng và sáng tạo, góp phần hình thành nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong điều kiện mới. Đây là sự kết hợp giữa "trồng người" theo tư tưởng Hồ Chí Minh với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong điều kiện mới.

Thứ tư, đẩy mạnh bảo tồn và phát huy nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc gắn với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về kế thừa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, cần coi bảo tồn là quá trình gìn giữ, tái tạo và phát huy các giá trị trong đời sống đương đại. Trọng tâm là bảo tồn, tôn tạo di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; tăng cường giáo dục lịch sử, văn hóa dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, nhân ái, hiếu học và ý chí tự cường. Đồng thời, chủ động giao lưu, hợp tác quốc tế, tiếp thu có chọn lọc tri thức và thành tựu tiến bộ của nhân loại, góp phần làm giàu bản sắc, nâng cao sức hấp dẫn và sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam.

Thứ năm, phát triển công nghiệp văn hóa và đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước chuyển hóa nguồn lực văn hóa thành giá trị phát triển. Để văn hóa thực sự trở thành

nguồn lực nội sinh, cần nghiên cứu sâu tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa đối với đời sống xã hội và sự phát triển con người, đồng thời gắn các giá trị văn hóa với những phương thức tạo ra giá trị phù hợp với điều kiện phát triển mới. Trong nền kinh tế tri thức và xã hội số, văn hóa ngày càng tham gia trực tiếp vào quá trình sáng tạo và gia tăng giá trị, không chỉ ở phương diện tinh thần mà còn thông qua các sản phẩm, dịch vụ và ngành công nghiệp văn hóa. Đại hội XIV xác định: "Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phải thực sự trở thành động lực then chốt của tăng trưởng" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr.31). Trên cơ sở đó, cần đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, xuất bản, thiết kế sáng tạo, quảng cáo, du lịch văn hóa và nội dung số; từng bước hình thành thị trường văn hóa hiện đại, lành mạnh, có sức cạnh tranh và khả năng hội nhập quốc tế. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và công nghệ số trong bảo tồn, số hóa, sáng tạo, quản lý và quảng bá di sản, qua đó chuyển hóa giá trị văn hóa thành sản phẩm, dịch vụ và nguồn lực kinh tế - xã hội.

Thứ sáu, chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao sức đề kháng văn hóa của xã hội. Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc nêu gương và lan tỏa những giá trị tích cực trong đời sống xã hội. Người viết: "Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới" (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15, tr.672). Trong bối cảnh toàn cầu hóa và không gian mạng phát triển mạnh mẽ, cần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh từ gia đình, nhà trường, cơ quan, cộng đồng đến môi trường số; phát huy vai trò của báo chí, xuất bản, văn học, nghệ thuật và truyền thông trong lan tỏa các giá trị chân - thiện - mỹ. Cùng với đó, cần nâng cao năng lực tiếp nhận có chọn lọc, khả năng phân biệt và xử lý thông tin, cùng văn hóa ứng xử của người dân, chủ động phòng ngừa những sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin sai lệch và biểu hiện lệch chuẩn. Qua đó, góp phần củng cố nền tảng tinh thần, nâng cao khả năng tự bảo vệ của xã hội và tạo điều kiện phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa một cách bền vững.

3.2. Thảo luận

Những kết quả nghiên cứu cho thấy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa không chỉ là một bộ phận của đời sống tinh thần mà còn là thành tố quan trọng cấu thành sức mạnh dân tộc, định hướng nhận thức, bồi dưỡng con người và thúc đẩy phát triển. Quan điểm "văn hóa soi đường cho quốc dân đi" vì vậy hàm chứa cách tiếp cận coi văn hóa vừa là nền tảng tinh thần, vừa là nguồn lực bên trong của đất nước. Việc đặt văn hóa trong mối quan hệ hữu cơ với chính trị, kinh tế và xã hội tạo cơ sở phương pháp luận để nhận thức đầy đủ hơn vai trò của văn hóa trong quá trình phát triển hiện nay.

Một vấn đề có ý nghĩa then chốt là khả năng chuyển hóa các giá trị văn hóa thành nguồn lực phát triển. Các giá trị yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, tự cường và sáng tạo chỉ trở thành sức mạnh thực tế khi được con người tiếp nhận, hiện thực hóa trong hành động và được bảo đảm bằng cơ chế, chính sách phù hợp. Từ tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của nhân dân, có thể khẳng định nhân dân vừa là chủ thể sáng tạo, gìn giữ các giá trị văn hóa, vừa là lực lượng trực tiếp chuyển hóa những giá trị đó thành động lực phát triển. Vì vậy, yêu cầu đặt ra không dừng ở bảo tồn mà phải tạo điều kiện để các giá trị văn hóa được vận hành trong đời sống xã hội.

Từ đó, xây dựng con người trở thành khâu trung tâm của quá trình phát huy nguồn lực văn hóa. Nếu văn hóa tạo lập hệ giá trị và môi trường tinh thần thì con người là chủ thể tiếp nhận, sáng tạo và hiện thực hóa các giá trị ấy. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về "trồng người" trong điều kiện mới đòi hỏi kết hợp giáo dục đạo đức, ý thức công dân, tinh thần cống hiến với tri thức, năng lực sáng tạo, kỹ năng số và khả năng thích ứng. Đây không chỉ là yêu cầu của phát triển văn hóa mà còn là điều kiện hình thành nguồn nhân lực đáp ứng quá trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Phát huy nguồn lực văn hóa cũng cần được đặt trong mối quan hệ giữa giữ gìn bản sắc dân tộc và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa nhân loại. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kế thừa truyền thống, đồng thời chủ động tiếp nhận những giá trị tiến bộ của thế giới, cho thấy hội nhập không đồng nghĩa với hòa tan mà phải dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc vững chắc. Trong điều kiện kinh tế số, công nghiệp văn hóa và công nghệ mới mở thêm phương thức để số hóa, sáng tạo, quảng bá và khai thác các giá trị văn hóa, qua đó từng bước chuyển hóa nguồn lực này thành sản phẩm, dịch vụ và giá trị kinh tế - xã hội.

Như vậy, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới cần chuyển từ nhận thức văn hóa chủ yếu là đối tượng bảo tồn sang coi văn hóa là nguồn lực cần được tổ chức và khai thác hiệu quả. Quá trình này đòi hỏi sự gắn kết giữa xây dựng con người, hoàn thiện thể chế, bảo tồn và phát huy di sản, phát triển công nghiệp văn hóa, chuyển đổi số và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Khi giá trị văn hóa được thấm sâu vào nhận thức, nhân cách và hành động của con người, đồng thời được hỗ trợ bởi thể chế và khoa học, công nghệ, văn hóa có thể chuyển hóa từ tiềm năng tinh thần thành nguồn lực và động lực cho phát triển nhanh, bền vững đất nước.

4. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là hệ thống quan điểm sâu sắc và toàn diện, trong đó văn hóa không chỉ là một lĩnh vực của đời sống tinh thần mà còn là nền tảng định hướng giá trị, góp phần hình thành con người, củng cố sức mạnh đoàn kết và tạo động lực phát triển dân tộc. Trong kỷ nguyên phát triển mới, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa trở thành yêu cầu có ý nghĩa chiến lược. Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định văn hóa, con người là nền tảng, đồng thời xác định yêu cầu phát huy sức mạnh văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực mạnh mẽ cho phát triển. Yêu cầu này đòi hỏi phải chuyển hóa các giá trị văn hóa từ tiềm năng thành nguồn lực thực chất thông qua xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát triển công nghiệp văn hóa, đẩy mạnh chuyển đổi số và chủ động hội nhập quốc tế.

Phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh vì vậy không chỉ là yêu cầu bảo tồn và phát triển các giá trị tinh thần, mà còn là quá trình huy động, kết nối và chuyển hóa những giá trị ấy thành động lực hành động trong đời sống xã hội. Qua đó, góp phần khơi dậy khát vọng phát triển, củng cố sức mạnh mềm quốc gia và tạo nền tảng tinh thần vững chắc để thực hiện mục tiêu xây dựng Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, phát triển nhanh và bền vững trong những thập niên tới./.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I). Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (1997). Về công tác văn hóa văn nghệ. Nxb. Sự Thật.

Hồ Chí Minh. (1997). Về văn hóa. Bảo tàng Hồ Chí Minh. Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. tập 3. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. tập 6. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. tập 7. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. tập 10. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. tập 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.